|  |  |
| --- | --- |
| **Tuần:**  **Tiết:** | **CHỦ ĐỀ 1: LÀM QUEN VỚI BẢO HIỂM** |

Môn học/Hoạt động giáo dục: Môn toán; lớp 9

Thời gian thực hiện: (3 tiết)

**I. Mục tiêu:** Sau khi học xong bài này học sinh có khả năng:

**1. Về kiến thức:**

- Hiểu biết cơ bản về khái niệm bảo hiểm bao gồm bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế và vai trò của nó trong cuộc sống.

- Nhận thức được tầm quan trọng của việc mua bảo hiểm như một phần của kế hoạch tài chính cá nhân và gia đình. Hình thành thói quen tích cực và trách nhiệm cá nhân trong việc bảo vệ tài sản và sức khỏe.

- Nhận biết được các mức phí đóng bảo hiểm y tế và tính được số tiền đóng bảo hiểm y tế đối với cá nhân, gia đình và một nhóm người.

- Biết áp dụng kiến thức đã học vào hoạt động thực hành thực tiễn, qua đó củng cố và mở rộng hiểu biết.

**2. Về năng lực:**

\* Năng lực chung:

- Năng lực tự chủ và tự học: HS tự hoàn thành được các nhiệm vụ học tập chuẩn bị ở nhà và tại lớp. Xác định được nhiệm vụ học tập một cách tự giác, chủ động; tự đặt được mục tiêu học tập để đòi hỏi sự nỗ lực phấn đấu; thực hiện các phương pháp học tập hiệu quả.

- Năng lực giao tiếp và hợp tác: HS phân công được nhiệm vụ trong nhóm, biết hỗ trợ nhau, trao đổi, thảo luận, thống nhất được ý kiến trong nhóm để hoàn thành nhiệm vụ.

\* Năng lực đặc thù:

- Năng lực giao tiếp toán học: Thể hiện sự tự tin khi trình bày kế hoạch liên quan đến việc đóng bảo hiểm cá nhân và gia đình.

- Năng lực tư duy và lập luận toán học, năng lực giải quyết vấn đề toán học: Biết làm rõ thông tin, ý tưởng mới và phức tạp từ các nguồn thông tin khác nhau; biết phân tích các nguồn thông tin độc lập để thấy được khuynh hướng, độ tin cậy của những thông tin và ý tưởng mới.

- Năng lực mô hình hóa toán học: Vận dụng kiến thức về tỉ số phần trăm, bất phương trình trong việc tính toán các khoản đóng bảo hiểm xã hội và y tế thông qua các bài toán thực tiễn.

**3. Về phẩm chất:**

- Chăm chỉ: Thực hiện đầy đủ các hoạt động học tập một cách tự giác, tích cực.

- Trung thực: Thật thà, thẳng thắn trong báo cáo kết quả hoạt động cá nhân và theo nhóm, trong đánh giá và tự đánh giá.

- Trách nhiệm: hoàn thành đầy đủ, có chất lượng các nhiệm vụ học tập.

**II. Thiết bị dạy học và học liệu**

**1. Giáo viên:**

- SGK, SGV, kế hoạch bài dạy, thước thẳng, máy vi tính hoặc bảng phụ, máy chiếu (nếu có).

- Tranh, ảnh liên quan đến chủ đề làm quen với bảo hiểm.

- Hướng dẫn HS các nhiệm vụ cần chuẩn bị, cần làm trong SGK, cần rèn luyện tại nhà để tham gia các buổi hoạt động trên lớp được hiệu quả.

**2. Học sinh:**

- SGK, máy tính cầm tay, thước thẳng, bảng nhóm, sản phẩm thực hành thực hành tính toán số tiền bảo hiểm y tế tối đa mà một nhóm người cần đóng hàng năm (chỉ xét các đối tượng : người đi làm, học sinh, sinh viên).

- Tìm hiểu các khái niệm về bảo hiểm: bắt buộc và tự nguyện. Tìm hiểu khái niệm và quyền lợi khi tham gia hai loại hình bảo hiểm xã hội và bảo hiểm y tế, mức đóng bảo hiểm y tế đối với cá nhân và gia đình hay một nhóm người. Tìm hiểu về khoản tiền đóng bảo hiểm y tế cho cá nhân, gia đình và một nhóm người.

**III. Tiến trình dạy học:**

**1. Hoạt động 1: Mở đầu**

**a) Mục tiêu:** Gợi động cơ để học sinh có nhu cầu tìm hiểu về bảo hiểm.

**b) Nội dung:** Đưa ra tranh ảnh gợi ý học sinh nêu được các từ khóa của chủ đề: Bảo hiểm, bắt buộc, tự nguyện, lựa chọn, thời gian, mức phí, quyền lợi,…

**c) Sản phẩm:** Học sinh xác định được các từ khóa về chủ đề bảo hiểm, thấy được những lợi ích của bảo hiểm đối với đời sống khi xảy ra rủi ro.

**d) Tổ chức thực hiện:**

| **Hoạt động của GV – HS** | **Tiến trình nội dung** |
| --- | --- |
| **\* GV giao nhiệm vụ học tập**  - Yêu cầu học sinh hoạt động cá nhân chơi trò chơi “Vua tiếng Việt” bằng cách ghép các chữ cái để tìm ra một số từ khóa liên quan đến chủ đề bảo hiểm.  **\* HS thực hiện nhiệm vụ**  - Học sinh suy nghĩ sắp xếp các chữ cái để nêu các từ khóa của chủ đề.  **\* Báo cáo, thảo luận**  - HS đứng tại chỗ nêu câu trả lời.  - HS còn lại theo dõi, nhận xét.  **\* Kết luận, nhận định**  - Chính xác hóa kết quả của hoạt động.  - GV dẫn dắt vào bài: *Bảo hiểm* từ lâu đã gắn liền với cuộc sống con người. Hiểu một cách đơn giản, bảo hiểm là một hoạt động qua đó một cá nhân có quyền được hưởng trợ cấp bảo hiểm nhờ vào một khoản đóng góp cho mình hoặc cho người thứ ba trong trường hợp xảy ra rủi ro. Vậy có những loại hình bảo hiểm nào ở nước ta hiện nay chúng ta cùng tìm hiểu bài học ngày hôm nay. | Yêu cầu 1: Ghép các chữ cái sau ta được từ nào?  H/Ả/I/O/B/M/Ể  **Đáp án:** BẢO HIỂM.  Yêu cầu 2: Ghép các chữ cái sau ta được từ nào?  U/T/B/C/B/Ắ/Ô  **Đáp án:** BẮT BUỘC.  Yêu cầu 3: Ghép các chữ cái sau ta được từ nào?  T/Y/G/Ự/N/U/N/Ệ  **Đáp án:** TỰ NGUYỆN. |

**2. Hoạt động 2: Hình thành kiến thức**

**Hoạt động 2.1: Tìm hiểu một số khái niệm cơ bản về bảo hiểm**

**a) Mục tiêu:** Giúp HS hiểu biết cơ bản về khái niệm bảo hiểm bao gồm bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế và vai trò của nó trong cuộc sống.

**b) Nội dung:** Học sinh tìm hiểu các khái niệm về bảo hiểm bảo hiểm bắt buộc, bảo hiểm tự nguyện, bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế.

**c) Sản phẩm:** Các khái niệm về bảo hiểm bảo hiểm bắt buộc, bảo hiểm tự nguyện, bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế.

**d) Tổ chức thực hiện:**

| **Hoạt động của GV - HS** | **Tiến trình nội dung** |
| --- | --- |
| **\* GV giao nhiệm vụ học tập**  - Yêu cầu học sinh hoạt động cặp đôi tìm hiểu các khái niệm về bảo hiểm bắt buộc, bảo hiểm tự nguyện, bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế trả lời các câu hỏi sau: *Bảo hiểm bắt buộc* là gì ? *Bảo hiểm tự nguyện* là gì? *Bảo hiểm xã hội* là gì? *Bảo hiểm y tế* là gì?  **\* HS thực hiện nhiệm vụ**  - Đại diện nhóm lên báo cáo sản phẩm.  - Các nhóm còn lại theo dõi.  **\* Báo cáo, thảo luận**  - HS một vài nhóm cử đại diện nhóm trình bày về các khái niệm liên quan đến bảo hiểm mà học sinh đã tìm hiểu trước ở nhà: bảo hiểm bắt buộc, bảo hiểm tự nguyện, bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế.  - Học sinh các nhóm khác nêu nhận xét và bổ sung.  **\* Kết luận, nhận định**  - GV đánh giá, nhận xét thái độ hoạt động nhóm, mức độ đạt được của sản phẩm nhóm, kĩ năng diễn đạt trình bày của HS.  - GV chuẩn hóa kiến thức lại các khái niệm về bảo hiểm và chuyển ý: Các em vừa tìm hiểu các khái niệm cơ bản về bảo hiểm. Vậy các quy định và chế độ của hai loại hình bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế gồm có những gì, chúng ta hãy cùng tìm hiểu. | **I. NỘI DUNG CHÍNH CỦA CHỦ ĐỀ**  **1. Một số khái niệm cơ bản về bảo hiểm**  **Sản phẩm:**  ● *Bảo hiểm bắt buộc* là loại bảo hiểm do pháp luật quy định về điều kiện bảo hiểm, mức phí bảo hiểm, số tiền bảo hiểm tối thiểu mà tổ chức, cá nhân tham gia bảo hiểm và doanh nghiệp bảo hiểm có nghĩa vụ thực hiện.  ● *Bảo hiểm tự nguyện* là loại hình bảo hiểm mà người tham gia được quyền lựa chọn công ty bảo hiểm, sản phẩm bảo hiểm, mức phí và quyền lợi bảo hiểm.  ● *2a)* *Bảo hiểm xã hội* là sự bảo đảm thay thế hoặc bù đắp một phần thu nhập của người lao động khi họ bị giảm hoặc mất thu nhập do ốm đau, thai sản, tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp, hết tuổi lao động hoặc chết, trên cơ sở đóng vào quỹ bảo hiểm xã hội.  ● *3a) Bảo hiểm y tế* là hình thức bảo hiểm được áp dụng trong lĩnh vực chăm sóc sức khỏe, không vì mục đích lợi nhuận, do Nhà nước tổ chức thực hiện và các đối tượng có trách nhiệm tham gia theo quy định của phát luật. |

**Hoạt động 2.2: Tìm hiểu về bảo hiểm xã hội và bảo hiểm y tế**

**a) Mục tiêu:**

- Giúp HS nhận thức được tầm quan trọng của việc mua bảo hiểm như một phần của kế hoạch tài chính cá nhân và gia đình. Hình thành thói quen tích cực và trách nhiệm cá nhân trong việc bảo vệ tài sản và sức khỏe.

Giúp học sinh nhận biết được cách tính mức phí đóng bảo hiểm y tế đối với đối tượng: người đi làm và học sinh, sinh viên.

**b) Nội dung:**

- Học sinh tìm hiểu các quy định và chế độ của hai loại hình bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế.

- Học sinh tìm hiểu cách tính mức phí đóng bảo hiểm y tế đối với đối tượng: người đi làm và học sinh, sinh viên.

**c) Sản phẩm:**

- Các quy định và chế độ của hai loại hình bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế.

- Cách tính mức phí đóng bảo hiểm y tế đối với đối tượng: người đi làm và học sinh, sinh viên.

**d) Tổ chức thực hiện:**

| **Hoạt động của GV - HS** | **Tiến trình nội dung** |
| --- | --- |
| **\* GV giao nhiệm vụ học tập**  - Yêu cầu học sinh hoạt động nhóm từ 5-7 HS (trong 5 phút) theo kỹ thuật khăn trải bàn tìm hiểu các quy định và chế độ của hai loại hình bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế (học sinh đã tìm hiểu trước ở nhà). (Lưu ý: Mục *g)* *Mức đóng bảo hiểm y tế* tìm hiểu ở tiết sau).  - Phân công: Nhóm 1 và 2: tìm hiểu các quy định và chế độ của loại hình bảo hiểm xã hội. Nhóm 3 và 4: tìm hiểu các quy định và chế độ của loại hình bảo hiểm y tế.  **\* HS thực hiện nhiệm vụ**  - HS hoạt động nhóm tìm hiểu thông tin.  - Hướng dẫn, hỗ trợ: GV quan sát hỗ trợ HS thực hiện.  **\* Báo cáo, thảo luận**  - Các nhóm HS được phân công cử đại diện lên trình bày các quy định và chế độ của hai loại hình bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế: đối tượng tham gia, thời gian đóng, quyền lợi, nguyên tắc, nghĩa vụ, cấp thẻ, mức phí.  - HS các nhóm quan sát, lắng nghe, nhận xét và nêu câu hỏi phản biện (nếu có).  **\* Kết luận, nhận định:**  - GV chính xác hóa kết quả của hoạt động  - GV đánh giá, nhận xét thái độ hoạt động nhóm, mức độ đạt được của sản phẩm nhóm, kĩ năng diễn đạt trình bày của HS.  - GV chốt và chuyển ý: Các em vừa tìm hiểu các quy định và chế độ của hai loại hình bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế. Để nắm vững nội dung vừa tìm hiểu chúng ta sẽ cùng chơi trò chơi trắc nghiệm để củng cố kiến thức. | **2. Bảo hiểm xã hội**  *a) Khái niệm*  *b) Có hai loại hình bảo hiểm xã hội:*  ● *Bảo hiểm xã hội bắt buộc* là loại hình bảo hiểm do Nhà nước tổ chức mà người lao động và người sử dụng lao động phải tham gia.  ● *Bảo hiểm xã hội tự nguyện* là loại hình bảo hiểm xã hội do Nhà nước tổ chức mà người tham gia được lựa chọn mức đóng, phương thức đóng phù hợp với mức thu nhập của mình và Nhà nước có chính sách hỗ trợ tiền đóng bảo hiểm xã hội để người tham gia hưởng chế độ hưu trí và tử tuất.  *c)* *Thời gian đóng bảo hiểm xã hội* là thời gian được tính từ khi người lao động bắt đầu đóng bảo hiểm xã hội cho đến khi dừng đóng. Trường hợp người lao động đóng bảo hiểm xã hội không liên tục thì thời gian đóng bảo hiểm xã hội là tổng thời gian đã đóng bảo hiểm xã hội.  *d)* Người lao động có nhiều quyền lợi khi tham gia bảo hiểm xã hội, như: nhận lương hưu và trợ cấp bảo hiểm xã hội, được hưởng bảo hiểm y tế và các chế độ chăm sóc sức khỏe.  *(Nguồn: Luật bảo hiểm xã hội – Luật số:58/2014/QH13)* |
| **3. Bảo hiểm y tế**  *a)* *Khái niệm*  *b)* *Một số nguyên tắc bảo hiểm y tế* là :  ● Bảo đảm chia sẻ rủi ro giữa những người tham gia bảo hiểm y tế.  ● Mức đóng bảo hiểm y tế được xác định theo tỉ lệ phần trăm tiền lương, tiền công, tiền lương hưu, tiền trợ cấp hoặc mức lương tối thiểu của khu vực hành chính (sau đây gọi chung là mức lương tối thiểu).  ● Mức hưởng bảo hiểm y tế theo mức độ bệnh tật, nhóm đối tượng trong phạm vi quyền lợi của người tham gia bảo hiểm y tế.  *c)* *Tham gia bảo hiểm y tế* bao gồm nhiều loại đối tượng, như: người lao động; trẻ em dưới 6 tuổi; học sinh, sinh viên; …  *d)* *Thẻ bảo hiểm y tế* được cấp cho người tham gia bảo hiểm y tế và làm căn cứ để được hưởng các quyền lợi về bảo hiểm y tế theo quy định của pháp luật. Mỗi người chỉ được cấp một thẻ bảo hiểm y tế và có giá trị sử dụng kể từ ngày đóng bảo hiểm y tế.  *e)* Người tham gia bảo hiểm y tế có những *nghĩa vụ* sau :  ● Đóng bảo hiểm y tế đầy đủ, đúng thời hạn.  ● Sử dụng thẻ bảo hiểm y tế đúng mục đích, không cho người khác mượn thẻ bảo hiểm y tế.  ● Chấp hành các quy định và hướng dẫn của tổ chức bảo hiểm y tế, cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khi đến khám bệnh, chữa bệnh.  ● Thanh toán chi phí khám chữa bệnh cho cơ sở khám bệnh, chữa bệnh ngoài phần chi phí do quỹ bảo hiểm y tế chi trả. |
| **\* GV giao nhiệm vụ học tập**  - Yêu cầu học sinh hoạt động nhóm đôi (trong 3 phút) tìm hiểu cách tính mức phí đóng bảo hiểm y tế theo đối tượng: Đối với người đi làm: Mức đóng bảo hiểm y tế hàng tháng tối đa được tính như thế nào? Đối với học sinh, sinh viên: Mức đóng bảo hiểm y tế hàng tháng tối đa được tính như thế nào?  **\* HS thực hiện nhiệm vụ**  - Các nhóm học sinh tìm hiểu cách tính mức phí đóng bảo hiểm y tế đối với đối tượng: người đi làm và học sinh, sinh viên.  **\* HS thực hiện nhiệm vụ**  - HS tìm hiểu cách tính.  - Hướng dẫn, hỗ trợ: GV quan sát hỗ trợ HS thực hiện.  **\* Báo cáo, thảo luận**  - Gọi đại diện 2 nhóm báo cáo cách tính.  - HS các nhóm khác theo dõi, lắng nghe, nhận xét (nếu có).  **\* Kết luận, nhận định:**  - GV chính xác hóa kết quả của hoạt động.  - GV đánh giá, nhận xét thái độ hoạt động nhóm, mức độ đạt được của sản phẩm nhóm, kĩ năng diễn đạt trình bày của HS và chốt KT. | *g)* *Mức đóng bảo hiểm y tế* được tính như sau :  ● Đối với người đi làm :  Mức đóng bảo hiểm y tế hàng tháng tối đa Mức lương cơ sở.  Như vậy mức đóng bảo hiểm y tế hàng tháng tối đa cho người đi làm tính từ ngày 01/7/2023 là:  (đồng/tháng).  ● Đối với học sinh, sinh viên:  *Mức đóng bảo hiểm y tế hằng năm*  *Mức lương cơ sở*  Như vậy mức đóng bảo hiểm y tế hàng năm cho học sinh, sinh viên tính từ ngày 01/7/2023 là:  (đồng/năm).  *(Nguồn: Luật bảo hiểm y tế - Luật số: 25/2008/QH12 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của luật bảo hiểm y tế - Luật số: 46/2014/QH13)* |

**3. Hoạt động 3: Luyện tập**

**Hoạt động 3.1. Trò chơi “Ai nhanh hơn”**

**a) Mục tiêu:** Giúp HS ghi nhớ các khái niệm về bảo hiểm, các quy định và chế độ của hai loại hình bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế.

**b) Nội dung:** Các câu hỏi trắc nghiệm hay tình huống cần giải quyết liên quan đến các khái niệm bảo hiểm, các quy định và chế độ của hai loại hình bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế.

**c) Sản phẩm:** Học sinh nêu được đáp án các câu hỏi trắc nghiệm hay tình huống cần giải quyết liên quan đến các khái niệm bảo hiểm, các quy định và chế độ của hai loại hình bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế.

**d) Tổ chức thực hiện:**

| **Hoạt động của GV - HS** | **Tiến trình nội dung** |
| --- | --- |
| **\* GV giao nhiệm vụ học tập:**  - GV yêu cầu học sinh hoạt động cá nhân trả lời các câu hỏi trong trò chơi trắc nghiệm “Ai nhanh hơn”.  - Cá nhân học sinh quan sát slide câu hỏi, suy nghĩ và tìm câu trả lời.  **\* HS thực hiện nhiệm vụ**  - Hoạt động cá nhân trả lời các câu hỏi.  - Hướng dẫn, hỗ trợ: GV quan sát hỗ trợ HS thực hiện.  **\* Báo cáo, thảo luận**  - HS đứng tại chỗ nêu câu trả lời.  - HS còn lại theo dõi đáp án, lắng nghe, nhận xét.  **\* Kết luận, nhận định:**  - GV chính xác hóa kết quả của hoạt động  - GV đánh giá, nhận xét thái độ hoạt động cá nhân của học sinh.  Cho hs xem video tìm hiểu về BHYT. | Các câu hỏi trong trò chơi trắc nghiệm “Ai nhanh hơn”:  **Câu 1.** Hình thức bảo hiểm được áp dụng trong lĩnh vực chăm sóc sức khỏe, không vì mục đích lợi nhuận, do Nhà nước tổ chức thực hiện và các đối tượng có trách nhiệm tham gia theo quy định của phát luật là  **A.** bảo hiểm xã hội.  **B.** bảo hiểmy tế.  **C.** bảo hiểm bắt buộc.  **D.** bảo hiểm tự nguyện.  **Đáp án: B.**  **Câu 2.** Loại hình bảo hiểm bảo đảm thay thế hoặc bù đắp một phần thu nhập của người lao động khi họ bị giảm hoặc mất thu nhập do ốm đau, thai sản, tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp, hết tuổi lao động hoặc chết, trên cơ sở đóng vào quỹ bảo hiểm đó là  **A.** bảo hiểm xã hội.  **B.** bảo hiểmy tế.  **C.** bảo hiểm bắt buộc.  **D.** bảo hiểm tự nguyện.  **Đáp án: A.**  **Câu 3.** Người tham gia bảo hiểm y tế cần tuân thủ *nghĩa vụ* gì theo quy định của pháp luật ?  **A.** Sử dụng thẻ bảo hiểm y tế của người khác để khám chữa bệnh.  **B.** Cung cấp thông tin không chính xác về tình trạng sức khỏe của mình.  **C.** Đóng góp đầy đủ, đúng hạn các khoản phí bảo hiểm y tế.  **D.** Không tham gia khám sức khỏe định kỳ.  **Đáp án: C.**  **Câu 4.** Người tham gia bảo hiểm y tế được cấp *Thẻ bảo hiểm y tế* bao nhiêu lần? (nếu không có sự thay đổi thông tin cá nhân hoặc thẻ bị mất, hỏng)  **A.** . **B.** . **C.** . **D.** .  **Đáp án: A.**  **Câu 5.** Người tham gia *bảo hiểm xã hội* có quyền lợi gì sau khi nghỉ hưu?  **A.** Được hưởng bảo hiểm y tế.  **B.** Được hỗ trợ chi phí học tập cho con cái.  **C.** Nhận một khoản trợ cấp một lần.  **D.** Nhận lương hưu hàng tháng.  **Đáp án: D.** |

**Hoạt động 3.2. Tính số tiền đóng bảo hiểm y tế.**

**a) Mục tiêu:** Giúp học sinh tính toán được số tiền đóng bảo hiểm y tế đối với đối tượng: người đi làm và học sinh, sinh viên.

**b) Nội dung:**

- Học sinh thực hành tính toán, giải quyết các bài toán thực tiễn liên quan đến mức phí đóng bảo hiểm y tế đối với đối tượng: người đi làm và học sinh, sinh viên thông qua ví dụ 1 và 2.

- Tổ chức cho học sinh thực hành tính toán, giải quyết các bài toán tình huống giả định tính số tiền bảo hiểm y tế tối đa mà một người cần đóng.

**c) Sản phẩm:** Báo cáo bài giải ví dụ 1 và 2 của các nhóm; Đáp án các bài 1, 2, 3, 4.

**d) Tổ chức thực hiện:**

| **Hoạt động của GV - HS** | **Tiến trình nội dung** |
| --- | --- |
| **\* GV giao nhiệm vụ học tập**  - Yêu cầu học sinh hoạt động nhóm từ 5-7 HS (trong 5 phút) tìm hiểu cách tính mức phí đóng bảo hiểm y tế đối với đối tượng: người đi làm và học sinh, sinh viên trong ví dụ 1 và 2 theo nhóm người.  - Phân công: Nhóm 1 và 2: tìm hiểu ví dụ 1. Nhóm 3 và 4: tìm hiểu ví dụ 2.  **\* HS thực hiện nhiệm vụ**  - Các nhóm HS được phân công tìm hiểu ví dụ 1 và 2.  - Hướng dẫn, hỗ trợ: GV quan sát hỗ trợ HS thực hiện.  **\* Báo cáo, thảo luận**  - Đại diện 2 nhóm nhanh nhất lần lượt lên trình bày ví dụ 1 và 2.  - HS các nhóm khác theo dõi, lắng nghe, nhận xét (nếu có).  **\* Kết luận, nhận định**  - GV chính xác hóa kết quả của hoạt động.  - GV đánh giá, nhận xét thái độ hoạt động nhóm, mức độ đạt được của sản phẩm nhóm, kĩ năng diễn đạt trình bày của HS.  - GV chốt và chuyển ý: Các em vừa tìm hiểu cách áp dụng cách tính mức phí đóng bảo hiểm y tế đối với đối tượng là người đi làm và học sinh, sinh viên thông qua bài toán thực tiễn của ví dụ 1 và 2. Vậy chúng ta sẽ cùng áp dụng cách tính này qua các bài toán bổ sung. | **Ví dụ 1:** Chú Hoà là giáo viên và có hai con đang học cấp trung học cơ sở. Căn cứ vào mức đóng bảo hiểm y tế được quy định từ ngày01/7/2023, tính số tiền bảo hiểm y tế tối đa mà chú Hoà và hai con có thể đóng hàng năm.  **Giải**  Do mức đóng bảo hiểm y tế hàng tháng tối đa cho chú Hoà là đồng/tháng nên mức đóng bảo hiểm y tế hàng năm tối đa cho chú Hoà là:  (đồng).  Do hai con của chú Hoà đang học cấp trung học cơ sở nên mức đóng bảo hiểm y tế hàng năm cho hai người con đó là:  (đồng).  Vậy số tiền bảo hiểm y tế tối đa mà chú Hoà và hai con có thể đóng hàng năm là:  (đồng).  **Ví dụ 2:** Một công ty dự định chi triệu đồng để đóng bảo hiểm y tế năm  cho nhân viên theo mức đóng bảo hiểm y tế hàng tháng tối đa. Hỏi công ty có thể đóng được bảo hiểm y tế ở mức đó cho nhiều nhất là bao nhiêu nhân viên? Biết rằng theo Điều 7, Nghị định , tính từ ngày01/7/2023, công ty có thể đóng mức bảo hiểm y tế hàng tháng tối đa cho một nhân viên là:  (đồng/tháng).  **Giải**  Gọi  là số nhân viên mà công ty có thể đóng được bảo hiểm y tế ở mức đó cho năm  .  Do số tiền công ty có thể đóng bảo hiểm y tế tối đa năm cho một nhân viên là:  (đồng)  nên  hay  Mà ,  suy ra .  Vậy công ty có thể đóng được bảo hiểm y tế ở mức đó cho nhiều nhất là nhân viên. |
| **\* GV giao nhiệm vụ học tập:**  - GV chia lớp thành 4 nhóm, cho đại diện các nhóm bốc thăm mật thư.  - HS thực hiện yêu cầu theo nội dung câu hỏi đã bốc thăm theo hình thức khăn trải bàn.  - GV kiểm tra việc thực hiện nhiệm vụ của các nhóm.  \*Nội dung mật thư là các bài tập:  **Bài 1:** Gia đình nhà Thầy Nam vợ chồng đều là giáo viên có hai người con đang học cấp THCS. Căn cứ vào mức đóng bảo hiểm y tế được quy định từ ngày . Em hãy tính số tiền bảo hiểm y tế tối đa mà nhà Thầy Nam đóng hàng năm.  **Bài 2:** Một trường đại học có  sinh viên. Mức lương cơ sở hiện tại là đồng/tháng. Theo quy định, mỗi sinh viên phải đóng BHYT là  mức lương cơ sở cho cả năm học và được ngân sách nhà nước hỗ trợ . Hỏi tổng số tiền mà trường đại học phải đóng cho BHYT của tất cả sinh viên trong một năm học là bao nhiêu?  **Bài 3:** Một công ty có tổng cộng  người lao động. Mức lương cơ sở hiện nay là  đồng /tháng. Theo quy định, mỗi người lao động phải đóng  mức lương cơ sở cho bảo hiểm y tế mỗi tháng. Hỏi trong một năm, tổng số tiền mà công ty phải đóng cho bảo hiểm y tế của tất cả người lao động là bao nhiêu, biết rằng không có sự thay đổi về số lượng người lao động và mức lương cơ sở trong suốt cả năm?  **Bài 4:** Năm học 2023 - 2024 lớp 6A ở một trường THCS có  học sinh. Đầu năm học, giáo viên chủ nhiệm đã thu được số tiền là  đồng để đóng tiền bảo hiểm y tế. Biết rằng, mức lương cơ sở hiện tại là đồng/tháng. Theo quy định, mỗi học sinh phải đóng BHYT là  mức lương cơ sở cho cả năm học và được ngân sách nhà nước hỗ trợ . Hãy tính xem lớp 6A có bao nhiêu học sinh đã tham gia BHYT?  **\* HS thực hiện nhiệm vụ:**  - HS các nhóm thực hiện giải mật thư trên phiếu học tập số 2 theo nội dung bài tập mà nhóm đã bốc thăm (thời gian 10 phút) theo hình thức khăn trải bàn.  - HS mỗi nhóm trình bày tối đa 3 phút, theo kỹ thuật phòng tranh.  **\* Báo cáo, thảo luận:**  - Các nhóm tham khảo bài làm của các nhóm khác theo sơ đồ của GV. (Hàng di chuyển người ở lại).  - Một HS đại diện 1 nhóm lên thuyết trình báo cáo.  - Các nhóm còn lại quan sát, đóng góp ý kiến bổ sung  **\* Kết luận, nhận định:**  - Gv đánh giá, cho điểm các nhóm, cộng điểm cho nhóm hình thức hoạt động của các nhóm.  - GV chốt phương pháp giải dạng toán, các kiến thức thường sử dụng, các tìm ra hướng giải nhanh nhất và sai lầm thường gặp của HS.  - Yêu cầu các nhóm trình bày vào PHT cho hoàn chỉnh. | **Bài 1:**  Do mức đóng bảo hiểm y tế hàng tháng tối đa cho cho người đi làm tính từ ngày 01/7/2023 là:đồng/tháng nên mức đóng bảo hiểm y tế hàng năm tối đa cho Thầy Nam và vợ là: (đồng).  Do hai con của thầy Nam đang học cấp trung học cơ sở nên mức đóng bảo hiểm y tế hàng năm cho hai người con đó là:  (đồng).  Vậy số tiền bảo hiểm y tế tối đa mà gia đình thầy Nam có thể đóng hàng năm là:  (đồng).  **Bài 2:**  Mức đóng BHYT hàng năm cho một học sinh trước khi được hỗ trợ:  (đồng).  Số tiền mà một học sinh phải đóng sau khi được hỗ trợ:  (đồng).  Tổng số tiền mà trường phải đóng cho tất cả sinh viên trong một năm học:  (đồng).  Vậy, tổng số tiền mà trường trung học cơ sở phải đóng BHYT cho tất cả học sinh trong một năm học là  đồng, sau khi đã tính đến sự hỗ trợ từ ngân sách nhà nước.  **Bài 3:**  Mức đóng BHYT hàng tháng cho một nhân viên:  (đồng).  Tổng số tiền mà công ty phải đóng cho tất cả nhân viên trong một tháng:   (đồng)  Vậy, tổng số tiền mà công ty phải đóng BHYT cho tất cả nhân viên trong một năm là:  (đồng).  **Bài 4:**  Số tiền mà một học sinh phải đóng BHYT hằng năm sau khi được hỗ trợ là:  (đồng).  Số học sinh đã tham gia BHYT của lớp 6A là:  (học sinh) |

**4. Hoạt động 4: Vận dụng**

**a) Mục tiêu:**

- Giúp HS ghi nhớ các khái niệm về bảo hiểm, các quy định và chế độ của hai loại hình bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, cách tính mức phí đóng bảo hiểm y tế đối với đối tượng: người đi làm và học sinh, sinh viên thông qua một bài toán tình huống thực tiễn đơn giản.

- Học sinh biết đánh giá hoạt động của cá nhân, hoạt động của nhóm.

**b) Nội dung:**

-Tình huống cần giải quyết liên quan đến các khái niệm bảo hiểm, các quy định và chế độ của hai loại hình bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế.

- Các bài toán tình huống thực tiễn đơn giản liên quan đến cách tính mức phí đóng bảo hiểm y tế đối với đối tượng: người đi làm và học sinh, sinh viên.

- Làm phiếu đánh giá.

**c) Sản phẩm:** - Học sinh nêu được câu trả lời giải quyết tình huống liên quan đến các khái niệm bảo hiểm, các quy định và chế độ của hai loại hình bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế.

- Giải được các bài toán tình huống thực tiễn đơn giản liên quan đến cách tính mức phí đóng bảo hiểm y tế đối với đối tượng: người đi làm và học sinh, sinh viên.

**d) Tổ chức thực hiện:**

| **Hoạt động của GV - HS** | **Tiến trình nội dung** |
| --- | --- |
| **\* GV giao nhiệm vụ học tập:**  - GV cho học sinh hoạt động cá nhân giải quyết tình huống thực tiễn đơn giản liên quan đến quyền lợi khi tham gia bảo hiểm y tế.  **\* HS thực hiện nhiệm vụ**  - Cá nhân học sinh đọc tình huống, suy nghĩ tìm câu trả lời giải quyết tình huống.  - Hướng dẫn, hỗ trợ: GV quan sát hỗ trợ HS thực hiện.  **\* Báo cáo, thảo luận**  - HS đứng tại chỗ trả lời câu hỏi.  - HS còn lại chú ý lắng nghe, nhận xét.  **\* Kết luận, nhận định:**  - GV chính xác hóa kết quả của hoạt động  - GV đánh giá, nhận xét thái độ hoạt động cá nhân của học sinh và giao thêm nhiệm vụ cho học sinh: Tìm hiểu cách tính mức phí đóng bảo hiểm y tế đối với đối tượng: người đi làm và học sinh, sinh viên chuẩn bị tiết sau. | **Tình huống:** Bạn Quý là học lớp 9C của trường THCS A đang trên đường đạp xe về nhà thì va chạm với xe máy và bị ngã. Theo em bạn Quý có được hưởng quyền lợi của bảo hiểm y tế không?  **Trả lời:** Nếu sau va chạm bạn Quý có vào bệnh viện và thực hiện khám, chữa bệnh tại bệnh viện thì bạn Quý sẽ được hưởng các quyền lợi của bảo hiểm y tế. Còn sau va chạm bạn Quý không vào bệnh viện và không thực hiện khám, chữa bệnh tại bệnh viện thì bạn Quý sẽ không được hưởng các quyền lợi của bảo hiểm y tế. |
| **\* GV giao nhiệm vụ học tập:**  - GV yêu cầu học sinh hoạt động cá nhân giải quyết bài toán bổ sung thực tiễn đơn giản liên quan đến cách tính mức phí đóng bảo hiểm y tế đối với đối tượng: người đi làm và học sinh, sinh viên.  **\* HS thực hiện nhiệm vụ**  - Hoạt động cá nhân tìm hiểu đề bài bài toán, suy nghĩ và tìm cách giải.  - Hướng dẫn, hỗ trợ: GV quan sát hỗ trợ HS thực hiện.  **\* Báo cáo, thảo luận**  - Chọn 2 HS nhanh nhất lên trình bày bài giải và cho điểm.  - HS còn lại theo dõi cách trình bày bài giải, nhận xét.  **\* Kết luận, nhận định:**  - GV chính xác hóa kết quả của hoạt động.  - GV đánh giá, nhận xét thái độ hoạt động cá nhân của học sinh, mức độ đạt được kiến thức của cá nhân học sinh, kĩ năng diễn đạt trình bày của HS.  - Giáo viên giao thêm nhiệm vụ cho học sinh: Tìm hiểu thông tin về bảo hiểm xã hội và bảo hiểm y tế ở nước ta chuẩn bị tiết sau áp dụng vào hoạt động thực hành tính toán số tiền bảo hiểm y tế tối đa cho một nhóm người cần đóng hàng năm (chỉ xét đối tượng: người đi làm, học sinh, sinh viên). | **Bài 1:** Một trường trung học cơ sở có  học sinh. Mức lương cơ sở hiện tại là  đồng/tháng. Theo quy định, mỗi học sinh phải đóng BHYT là  mức lương cơ sở cho cả năm học, và được ngân sách nhà nước hỗ trợ . Hỏi tổng số tiền mà trường phải đóng BHYT cho tất cả học sinh trong một năm học là bao nhiêu, sau khi đã tính đến sự hỗ trợ từ ngân sách nhà nước?  **Giải:**  Mức đóng BHYT hàng năm cho một học sinh trước khi được hỗ trợ:  (đồng).  Số tiền mà một học sinh phải đóng sau khi được hỗ trợ:  (đồng).  Tổng số tiền mà trường phải đóng cho tất cả học sinh trong một năm học:  (đồng).  Vậy, tổng số tiền mà trường trung học cơ sở phải đóng BHYT cho tất cả học sinh trong một năm học là  đồng, sau khi đã tính đến sự hỗ trợ từ ngân sách nhà nước.  **Bài 2:** Một công ty có  nhân viên, mức lương cơ sở hiện tại là  đồng/tháng. Theo quy định, mỗi nhân viên phải đóng BHYT là  mức lương cơ sở hàng tháng. Hỏi tổng số tiền mà công ty phải đóng BHYT cho tất cả nhân viên trong một tháng là bao nhiêu?  **Giải:**  Mức đóng BHYT hàng tháng cho một nhân viên:  (đồng).  Tổng số tiền mà công ty phải đóng cho tất cả nhân viên trong một tháng:   (đồng).  Vậy, tổng số tiền mà công ty phải đóng BHYT cho tất cả nhân viên trong một tháng là  đồng. |
| **\* GV giao nhiệm vụ học tập:**  **-** GV yêu cầu đánh giá theo mẫu   1. Phiếu tự đánh giá. 2. Đánh giá theo nhóm.   **\* HS thực hiện nhiệm vụ:**  - Học sinh đánh giá theo mẫu.  **\* Báo cáo, thảo luận:**  - Nhóm báo cáo  - GV đánh giá, nhận xét hoạt động  **\* Kết luận, nhận định:**  - GV đánh giá nhận xét chốt bài.  - GV đánh giá, nhận xét hoạt động. | HS đánh giá vào phiếu. |

**Hướng dẫn tự học ở nhà**

- Xem lại cách tính mức phí đóng bảo hiểm y tế đối với đối tượng: người đi làm và học sinh, sinh viên.

- Quan sát trong gia đình của mình em hãy tính số tiền tham gia đóng bảo hiểm y tế của tất cả các thành viên trong gia đình rm thời gian một năm

- Hệ thống hoá các kiến thức để chuẩn bị luyện tập các bài tập cuối chương II

Phụ lục

Họ và tên Nhóm:

* Phiếu học tập ( khăn trải bàn)

|  |  |
| --- | --- |
| **Nội dung PHT** | **Nội dung** |
| **Bài 1:** Gia đình nhà Thầy Nam vợ chồng đều là giáo viên có hai người con đang học cấp THCS. Căn cứ vào mức đóng bảo hiểm y tế được quy định từ ngày . Em hãy tính số tiền bảo hiểm y tế tối đa mà nhà Thầy Nam đóng hàng năm. |  |
| **Bài 2:** Một trường đại học có  sinh viên. Mức lương cơ sở hiện tại là đồng/tháng. Theo quy định, mỗi sinh viên phải đóng BHYT là  mức lương cơ sở cho cả năm học, và được ngân sách nhà nước hỗ trợ . Hỏi tổng số tiền mà trường đại học phải đóng cho BHYT của tất cả sinh viên trong một năm học là bao nhiêu? |  |
| **Bài 3:** Một công ty có tổng cộng  người lao động. Mức lương cơ sở hiện nay là  đồng /tháng. Theo quy định, mỗi người lao động phải đóng  mức lương cơ sở cho bảo hiểm y tế mỗi tháng. Hỏi trong một năm, tổng số tiền mà công ty phải đóng cho bảo hiểm y tế của tất cả người lao động là bao nhiêu, biết rằng không có sự thay đổi về số lượng người lao động và mức lương cơ sở trong suốt cả năm? |  |
| **Bài 4:** Trong năm học 2023 - 2024 tại trường THCS lớp 6/1 có 42 học sinh đầu năm GVCN đã thu được số tiền  triệu đồng để đóng tiền bảo hiểm y tế trong năm 2024. Biết rằng theo Nghị định số 24/2023/NĐ-CP của Chính phủ tính từ ngày 01/7/2023  Như vậy mức đóng BHYT hằng năm của HSSV bằng: (đồng/năm). (Do đã được ngân sách nhà nước hỗ trợ 30% mức đóng). Hãy tính xem lớp 6/1 bao nhiêu em đã tham gia BHYT. |  |

**ĐÁNH GIÁ HOẠT ĐỘNG**

1. **Phiếu tự đánh giá**

**Họ và tên:**  **Nhóm**

|  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **STT** | **TIÊU CHÍ**  **đánh giá hoạt động cá nhân** | **ĐIỂM** | **Cá nhân đánh giá** | **Nhóm**  **đánh giá** | **Ghi chú** |
| **1** | Làm đúng các hoạt động | **5** |  |  |  |
| **2** | Làm đúng 3 hoạt động | **4** |  |  |  |
| **3** | Làm đúng dưới 3 hoạt động | **3** |  |  |  |
|  | **TIÊU CHÍ đánh giá hoạt động theo nhóm** |  |  |  |  |
| **1** | Tham gia tích cực có từ 5 ý kiến trở lên | **5** |  |  |  |
| **2** | Tham gia tích cực có từ 3 - 5 ý kiến | **4** |  |  |  |
| **3** | Tham gia có dưới 3 ý kiến | **3** |  |  |  |
| **4** | Điểm nhận xét của GV |  |  |  |  |
| **5** | Tổng cộng |  |  |  |  |

1. **Đánh giá hoạt động và sản phẩm của nhóm**

**Nhóm:**

|  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **STT** | **TIÊU CHÍ**  **đánh giá hoạt động nhóm** | **ĐIỂM** | **Nhóm tự đánh giá** | **Nhóm đánh giá** | | | **Ghi chú** |
| **Nhóm**  **…** | **Nhóm …** | **Nhóm …** |  |
| **1** | Làm đúng yêu cầu | **3** |  |  |  |  |  |
| **2** | Trình bày đẹp khoa học. | **1** |  |  |  |  |  |
| **3** | Trình bày đúng thời gian quy định | **1** |  |  |  |  |  |
|  | **TIÊU CHÍ đánh giá hoạt động theo nhóm** |  |  |  |  |  |  |
| **1** | Thuyết trình rõ ràng theo các tiêu chí/ mỗi tiêu chí là 1 điểm  - Xác định đối tượng tham gia bảo hiểm?  - Mức lương cơ sở được áp dụng?  - Trình bày cách thực hiện | **3** |  |  |  |  |  |
| **2** | Trả lời được câu hỏi của nhóm khác | **1** |  |  |  |  |  |
| **3** | Có đặt câu hỏi cho các nhóm mỗi câu hỏi 1 điểm | **3** |  |  |  |  |  |
| **4** | Điểm nhận xét của GV |  |  |  |  |  |  |
| **5** | Tổng cộng |  |  |  |  |  |  |

Tài liệu được chia sẻ bởi Website VnTeach.Com

https://www.vnteach.com